

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A1 (PHÒNG A1.1)
NĂM HỌC: 2019 - 2020
GVCN:

ST T	HỌ VÀ TÊN HS		GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	Nguyễn Hoàng	An	Nam	10/07/2002	TP.HCM	
2	Lưu Huệ	Ánh	Nữ	21/09/2001	TP.HCM	
3	Nguyễn Hoàng	Bình	Nam	10/07/2002	TP.HCM	
4	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	17/06/2002	TP.HCM	
5	Nguyễn Tiến	Chương	Nam	13/10/2000	Tuyên Quang	
6	Bùi Chí	Cường	Nam	25/03/2002	TP.HCM	
7	Trần Mạnh	Cường	Nam	22/02/2002	Long An	
8	Phạm Trọng	Đại	Nam	24/12/2002	TP.HCM	
9	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	15/02/2002	TP.HCM	
10	Phạm Trần Tân	Định	Nam	20/10/2002	TP.HCM	
11	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	24/08/2002	TP.HCM	
12	Trần Hoàng	Huy	Nam	24/01/2002	TP.HCM	
13	Tạ Duy	Khánh	Nam	07/05/2002	TP.HCM	
14	Tạ Anh	Kiệt	Nam	18/08/2002	TP.HCM	
15	Nguyễn Văn	Lý	Nam	01/01/2002	TP.HCM	
16	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	Nữ	05/06/2002	TP.HCM	
17	Khưu Trọng	Nghĩa	Nam	20/12/2002	TP.HCM	
18	Mai Hữu	Nghĩa	Nam	17/05/2002	TP.HCM	
19	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	09/12/2002	TP.HCM	
20	Đào Trần	Nhất	Nam	16/03/2002	Đồng Nai	
21	Võ Long	Nhật	Nam	06/11/2000	TP.HCM	
22	Nguyễn Thịnh	Phát	Nam	02/01/2002	TP.HCM	
23	Huỳnh Trọng	Phước	Nam	04/11/2002	TP.HCM	
24	Trịnh Gia	Quy	Nam	10/07/2001	TP.HCM	
25	Hứa Minh	Thành	Nam	07/08/2002	TP.HCM	
26	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	09/01/2002	TP.HCM	
27	Nguyễn Thị Thu	Thúy	Nữ	25/11/2002	TP.HCM	
28	Huỳnh Kim	Thủy	Nữ	28/03/2002	TP.HCM	
29	Phạm Công	Tiên	Nam	23/09/2001	Trà Vinh	
30	Phạm Trọng	Tính	Nam	24/12/2001	TP.HCM	
31	Nguyễn Trần Minh	Trí	Nam	24/04/2002	Đồng Tháp	
32	Nguyễn Bá Quốc	Trung	Nam	28/04/2002	Cần Thơ	
33	Lê Quốc	Trưởng	Nam	26/08/2002	Quảng Nam	
34	Nguyễn Văn Minh	Tuấn	Nam	04/02/2002	TT Huế	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A2 (PHÒNG A1.2)
NĂM HỌC: 2019 - 2020
GVCN:

ST T	HỌ VÀ TÊN HS		GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	Đào Trần Phương	Anh	Nữ	09/03/2002	Tuyên Quang	
2	Hồ Lê Gia	Bảo	Nam	14/02/2002	Trà Vinh	
3	Lê Hoàng Ngọc	Bích	Nữ	08/09/2002	TP.HCM	
4	Phan Ngọc	Diệp	Nữ	06/11/2002	TP.HCM	
5	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	02/07/2002	TP.HCM	
6	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	10/12/2002	TP.HCM	
7	Vương Minh	Hiếu	Nam	26/09/2002	Th.Thiên Huế	
8	Lê Huy	Hoàng	Nam	02/05/2002	Nam Định	
9	Huỳnh Thị Cẩm	Hương	Nữ	29/10/2002	TP.HCM	
10	Phan Thị Quê	Hương	Nữ	10/01/2002	TP.HCM	
11	Võ Ngọc	My	Nữ	22/01/2002	TP.HCM	
12	Dương Thành	Nhân	Nam	29/10/2002	Tiền Giang	
13	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	03/12/2002	TP.HCM	
14	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	12/05/2002	TP.HCM	
15	Lê Thị Diễm	Phúc	Nữ	27/01/2002	Quảng Ngãi	
16	Châu Như	Phương	Nữ	20/12/2002	Cà Mau	
17	Nguyễn Vinh	Quan	Nam	08/08/2002	TP.HCM	
18	Nguyễn Văn	Quận	Nam	17/10/2002	TP.HCM	
19	Phạm Nguyễn Thanh	Quốc	Nam	13/05/2002	TP.HCM	
20	Nguyễn Thị Tú	Quyên	Nữ	15/05/2002	TP.HCM	
21	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	Nữ	10/02/2002	TP.HCM	
22	Phạm Mai Thái	Tài	Nam	29/05/2001	Kiên Giang	
23	Võ Đình	Thanh	Nam	14/11/2002	TP.HCM	
24	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	22/10/2002	TP.HCM	
25	Đỗ Thành	Thắng	Nam	03/03/2002	TP.HCM	
26	Nguyễn Dương Minh	Thiên	Nam	14/11/2002	TP.HCM	
27	Trần Ngọc Anh	Thư	Nữ	27/10/2001	An Giang	
28	Nguyễn Lại Quỳnh	Thương	Nam	22/07/2002	TP.HCM	
29	Võ Hoàng Minh	Tiến	Nam	28/09/2002	TP.HCM	
30	Nguyễn Bích	Trâm	Nữ	10/08/2002	Vĩnh Long	
31	Nguyễn Văn	Trung	Nam	06/05/2002	TP.HCM	
32	Trần Hoàng	Vũ	Nam	03/09/2001	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A3 (PHÒNG A1.3)
NĂM HỌC: 2019 - 2020
GVCN:

ST T	HỌ VÀ TÊN HS	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	Lê Thị Thu Dung	Nữ	28/07/2002	TP.HCM	
2	Trần Dương Bảo Gia	Nam	21/06/2002	TP.HCM	
3	Phan Thị Thu Hà	Nữ	18/12/2002	TP.HCM	
4	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	03/06/2002	Nam Định	
5	Nguyễn Thị Kim Hiền	Nữ	17/09/2002	TP.HCM	
6	Trần Thị Phước Hiền	Nữ	18/05/2002	TP.HCM	
7	Đỗ Mạnh Hoài	Nam	18/01/2002	TP.HCM	
8	Bùi Thị Kim Huệ	Nữ	22/02/2002	Long An	
9	Hứa Nhựt Kha	Nam	14/12/2002	TP.HCM	
10	Lê Tấn Kiệt	Nam	16/04/2002	Vĩnh Long	
11	Dương Hữu Luân	Nam	05/09/2002	TP.HCM	
12	Đặng Thanh Lực	Nam	12/04/2001	TP.HCM	
13	Đỗ Trà Mi	Nữ	21/02/2002	TP.HCM	
14	Triệu Tiên Mỹ	Nữ	21/10/2002	Kiên Giang	
15	Nguyễn Chí Nguyên	Nam	28/05/2002	Sóc Trăng	
16	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	16/08/2001	TP.HCM	
17	Lương Hồng Nhựt	Nam	09/06/2002	TP.HCM	
18	Châu Nhật Phát	Nam	08/07/2002	TP.HCM	
19	Phạm Ngọc Phương Quang	Nam	26/07/2002	Quảng Ngãi	
20	Lâm Mai Quỳnh	Nữ	21/08/2002	TP.HCM	
21	Nguyễn Thanh Sơn	Nam	18/01/2002	Long An	
22	Trịnh Hoàng Sơn	Nam	09/02/2002	TP.HCM	
23	Đào Phạm Anh Thư	Nữ	31/10/2002	TP.HCM	
24	Hà Ngọc Minh Thư	Nữ	12/10/2002	TP.HCM	
25	Bùi Thị Thanh Trúc	Nữ	20/03/2002	TP.HCM	
26	Nguyễn Đình Trung	Nam	08/12/2002	TP.HCM	
27	Hầu Nguyễn Thanh Tuấn	Nam	29/01/2002	TP.HCM	
28	Trịnh Minh Tuấn	Nam	28/10/2002	TP.HCM	
29	Huỳnh Ngọc Tường Vy	Nữ	22/06/2002	TP.HCM	
30	Lê Nguyễn Kiều Vy	Nữ	02/02/2002	Tiền Giang	
31	Phạm Thị Ngọc Xinh	Nữ	06/12/2002	TP.HCM	
32	Bùi Thị Hải Yến	Nữ	23/08/2002	Bắc Ninh	